

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng.
- Công trình: Sửa chữa Khu hành chính Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân.

- Khối lượng trong bảng tiên lượng là khối lượng bao gồm cả việc cung cấp vật liệu, biện pháp thi công, công tác đảm bảo giao thông và các hạng mục công trình phụ (các chi phí kiểm tra, kiểm định chất lượng,..) theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, phục vụ cho thi công.

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân.

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các xã sau sắp xếp theo Nghị Quyết 76/2025/UBTVQH15 ngày 19/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (bổ sung có mục tiêu).

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Quy mô cải tạo, sửa chữa công trình:

a) Hạng mục Xây dựng nhà tiền chế Đảng ủy: Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm. Hệ xà gồ, kèo thép hộp. Đóng trần thạch cao kích thước 600x600. Tường trong và ngoài nhà sơn có bả, 01 nước lót 02 nước phủ. Nền lát gạch ceramic kích thước 600x600, tam cấp lát gạch ceramic nhám kích thước 300x300. Kết cấu bê tông cốt thép có cấp độ bền B15, phương án móng đơn bê tông cốt thép trên nền đất tự nhiên.

b) Hạng mục Xây dựng nhà vệ sinh Đảng ủy: Mái nhà vệ sinh lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm. Kèo thép hộp 40x80x1,4mm, xà gồ thép hộp 40x40x1,4mm. Đóng trần nhựa kích thước 500x500. Tường ngoài sơn có bả, 01 nước lót 02 nước phủ. Nền lát gạch ceramic nhám. Kết cấu bê tông cốt thép có cấp độ bền B20, phương án móng bê tông cốt thép trên nền đất tự nhiên.

c) Hạng mục Cải tạo rèm cửa Đảng ủy: Thay rèm cửa kích thước 2,3mx2,5m.

d) Hạng mục Chống thấm hội trường UBND:

- Hiện trạng: Trần sê nô, trần hành lang bong tróc vữa, thấm nước.

- Phương án cải tạo: Đục lớp vữa trát trần, sê nô, ô văng; quét chống thấm, lán vữa tạo dốc.

đ) Hạng mục Xây dựng mái che tiền chế UBND: Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm. Hệ khung cột, xà gồ, vì kèo, giằng thép hộp. Phương án móng đơn bê tông cốt thép có cấp độ bền B20 trên nền đất tự nhiên.

e) Hạng mục Nâng cấp sân bê tông UBND:

- Hiện trạng: Bồn hoa diện tích khoảng 180 m², nền đất tự nhiên.
- Phương án cải tạo: Phá dỡ thành bồn hoa; dọn dẹp cỏ. Đổ cát nâng nền cao trung bình 170mm; bê tông nền đá 10x20 mác 250 dày 70; cắt ron nền.

g) Hạng mục Cải tạo mái che tiền chế UBND: Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm; cột, vì kèo, xà gồ, giằng thép hộp. Phương án móng đơn bê tông cốt thép có cấp độ bền B20 trên nền đất tự nhiên.

h) Hạng mục Nâng cấp sân bê tông Đảng ủy:

- Hiện trạng: Sân diện tích khoảng 378 m², nền cát.
- Phương án cải tạo: Diện tích sân làm mới khoảng 198m². Nền đan bê tông cốt thép đá 10x20 mác 250 dày 70, lưới thép Ø8a200, cắt ron nền.

2. Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng kể từ ngày khởi công: Tối đa 30 ngày, kể ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ các công việc của gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt, được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng qui định của pháp luật.

Thời gian thực hiện hợp đồng tính bằng ngày, thời gian này được tính từ ngày ký hợp đồng chính thức đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng, trong đó kể cả các ngày nghỉ theo luật lao động, các ngày nghỉ do mưa bão và các điều kiện thời tiết xấu khác gây nên (nếu có xảy ra phải được chủ đầu tư xác nhận).

Tiến độ thi công xây lắp công trình là một phần của hồ sơ thiết kế tổ chức thi công mà nhà thầu phải nộp và là yếu tố cạnh tranh của nhà thầu. Nhà thầu căn cứ vào tiến độ yêu cầu của Bên mời thầu, căn cứ vào năng lực của mình và các yếu tố cạnh tranh để quyết định tiến độ tối ưu trên cơ sở đảm bảo thời gian yêu cầu kỹ thuật đưa vào HSDT của mình.

Bảng tiến độ thi công nêu rõ và cụ thể từng hạng mục phải bao gồm cả biểu đồ nhân lực để hoàn tất công trình theo tiến độ thi công mà nhà thầu đã dự kiến. Biểu đồ này được Bên mời thầu sử dụng để đánh giá HSDT.

Nếu nhà thầu trúng thầu, sau khi thương thảo hợp đồng nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư biểu đồ tiến độ thi công (biểu đồ tiến độ ngang), điều động nhân lực, máy móc thi công chính thức để chủ đầu tư làm cơ sở theo dõi giám sát quá trình thực hiện hợp đồng theo tiến độ đã đề ra.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

*** Yêu cầu chung.**

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng,

Áp dụng theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;
2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;
3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);
4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;
5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;
6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);
7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;
8. Yêu cầu về an toàn lao động;
9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;
10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;
11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;
12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu,.

Nhà thầu phải đảm bảo thi công theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt và phạm vi gói thầu đã được cung cấp (kèm theo tập thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và tập chỉ dẫn kỹ thuật thi công).

Áp dụng các Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và các quy định có hiệu lực hiện hành.

Biện pháp thi công trong quá trình thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo HSĐT, HSMT và các cam kết khác trong quá trình thương thảo hợp đồng.

Chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị cũng như thuyết minh kỹ thuật thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu kỹ thuật được nêu dưới đây.

Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

Trường hợp đặc biệt cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

*** Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình (nhà thầu tuân thủ theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt):**

Các nội dung về kỹ thuật gồm: tổ chức mặt bằng công trình, giải pháp kỹ thuật thi công, biện pháp tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm chất lượng, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, bảo hành,... của các hạng mục, cấu kiện công trình, vật liệu xây dựng... phải được thi công đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng, và các quy định khác có liên quan hiện hành.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:

- TCVN 5674:1992. Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công nghiệm thu.

- TCVN 9377:2012. Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công nghiệm thu.

- TCVN 4314:2022. Vữa xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật.

- Cùng các qui trình, qui phạm, tiêu chuẩn ngành, các quy định kỹ thuật khác hiện hành.

- Các quy trình trên là các quy trình áp dụng một số công việc điển hình của gói thầu. Trong quá trình triển lập HSDT và thực hiện Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định có liên quan đến việc triển khai dự án đảm bảo chất lượng và được tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định của Pháp luật. Trong trường hợp có tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới thay thế đã có hiệu lực thì các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới này sẽ thay thế tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm ở trên nhà thầu có trách nhiệm cập nhật vào đề xuất kỹ thuật của E-HSDT.

*** Kiểm tra chất lượng các hạng mục:**

- Yêu cầu kỹ thuật đòi hỏi thực hiện thi công tuân thủ theo các tiêu chuẩn qui phạm nhà nước về công tác xây dựng đã qui định trong Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam do Bộ Xây dựng ban hành và các chỉ định kỹ thuật trong bản vẽ thi công.

- Việc kiểm tra chất lượng công trình được tiến hành khi Nhà thầu thông báo đề nghị nghiệm thu các phần công việc để chuyển tiếp giai đoạn thi công hoặc kết thúc công tác xây lắp của hạng mục công trình, hoặc theo yêu cầu của Chủ đầu tư khi trong quá trình thi công giám sát kỹ thuật thi công thấy không đảm bảo và tin cậy về mặt kỹ thuật.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng sản phẩm mình đã thi công và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, chứng chỉ vật

liệu, bán thành phẩm cấu thành hạng mục công trình trước khi chuyển giai đoạn thi công bằng văn bản có xác nhận của đơn vị có chức năng. Các số liệu nêu trên là một trong các căn cứ để nghiệm thu công trình.

- Nhà thầu phải thực hiện bất kỳ những việc kiểm tra và thí nghiệm cần thiết khác dưới sự chỉ đạo của Chủ đầu tư khi xem xét thấy cần thiết để bảo đảm chất lượng công trình.

- Khi kiểm tra chất lượng công trình, nếu kết quả không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật thì Nhà thầu phải sửa chữa hoặc tháo dỡ làm lại sản phẩm đó bằng chính kinh phí của mình.

- Ngoài ra phải tuân theo những quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy cũng như các tiêu chuẩn khác có liên quan do Nhà nước ban hành.

- Theo hợp đồng, nhà thầu phải chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ máy móc, thiết bị, vật liệu xây dựng, công nhân và nhà xưởng thi công;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm khảo sát hiện trường, kiểm tra, xác định toàn bộ các kích thước, cao độ và điều kiện làm việc trước khi thi công;

- Nhà thầu phải phối hợp với các nhà thầu phụ (nếu có) trong các vấn đề theo đúng chỉ định của bản vẽ kỹ thuật;

- Trong quá trình thi công, nhà thầu cần báo cho Chủ đầu tư và cơ quan thiết kế biết về những vấn đề còn chưa rõ ràng trong hồ sơ thiết kế để xử lý;

- Trong quá trình thi công, những thay đổi về thiết kế và những công tác phát sinh ngoài thiết kế phải được sự đồng ý của chủ đầu tư và phải được ghi chép, vẽ chi tiết, lưu giữ để làm cơ sở thanh toán hợp đồng, lập hồ sơ hoàn công sau khi nghiệm thu và đưa vào sử dụng;

- Toàn bộ quá trình thi công, phải tiến hành các công tác nghiệm thu từng đợt đối với các khối lượng lớn hoặc trước khi chuyển giai đoạn thi công theo kế hoạch và trình tự thi công đã thỏa thuận trong hợp đồng. Toàn bộ các biên bản nghiệm thu từng đợt và biên bản nghiệm thu bàn giao sử dụng phải được giữ để làm cơ sở lập hồ sơ hoàn công sau này;

- Vật liệu xây dựng và chất lượng sản phẩm phải đạt yêu cầu tốt nhất và phải thỏa mãn các quy định của yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn qui phạm. Trong trường hợp không có các quy định và Tiêu chuẩn của Việt Nam thì phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế tương đương do nhà thầu đề xuất và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư, cơ quan thiết kế và kỹ sư giám sát chất lượng.

- Vật tư phải có phiếu kiểm nghiệm đạt chất lượng mới được đưa vào thi công, các mẫu đưa đi thí nghiệm phải có biên bản xác nhận và niêm phong của tư vấn giám sát thi công.

- Đối với công tác yêu cầu phải sử dụng xe máy và thiết bị để đảm bảo chất lượng công trình nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu ở mức tối thiểu.

- Nhà thầu cần thực hiện đúng cam kết như trong hợp đồng về chất lượng, giá và thời gian, đảm bảo thi công đúng thiết kế, các vấn đề phát sinh phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý mới thực hiện.

- Từng phần phải được tổ chức nghiệm thu, nhất là phần khuất.

- Nhà thầu phải có tiến độ thi công cụ thể để theo dõi, phân đấu hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.

- Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ đóng thuế và bảo hành công trình theo qui định.

- Tất cả các công việc phải được hoàn thành đúng hạn, không có sai sót và phải được sự chấp thuận của kỹ sư giám sát chất lượng.

- Trong quá trình thi công, yêu cầu nhà thầu phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế để đảm bảo cho công tác thi công và nghiệm thu.

- Chất lượng công trình thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây.

*** Trao đổi công việc :**

- Mọi kiến nghị, yêu cầu của Nhà thầu liên quan đến xây lắp công trình đối với Chủ đầu tư đều phải thực hiện bằng văn bản và phải lưu trữ trong hồ sơ.

- Các quyết định giải quyết các kiến nghị, yêu cầu của Nhà thầu, các quyết định chỉ đạo của Chủ đầu tư hoặc người được ủy quyền giải quyết cũng phải bằng văn bản.

- Chỉ có Chủ đầu tư hoặc người được ủy quyền (bằng văn bản) mới có quyền đưa ra các chỉ thị, quyết định đối với Nhà thầu.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

a. Nhân lực huy động phục vụ thi công:

- Nhà thầu phải lập danh sách ban chỉ huy và dự kiến số lượng cán bộ, công nhân dự kiến huy động cho gói thầu có bằng cấp, chứng chỉ, trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của gói thầu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về lao động, đảm bảo thi công đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng.

b. Về máy móc, thiết bị thi công trên công trình:

- Máy và thiết bị huy động phục vụ thi công của Nhà thầu phải còn hoạt động tốt, đảm bảo an toàn lao động và các quy định về đăng ký, đăng kiểm khi vận hành.

- Lập danh mục máy móc thiết bị thi công với đầy đủ các thông tin: Tên, Mã hiệu, xuất xứ, công suất; Đặc tính kỹ thuật; Chất lượng hiện tại, sở hữu của nhà thầu hay đi thuê.

- Thuyết minh về khả năng đáp ứng mức độ cơ giới hoá tự động hoá của

các thiết bị do nhà thầu đưa vào để nâng cao chất lượng và tiến độ của gói thầu.

- Nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, máy móc, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình và coi đây là một phần của hồ sơ nghiệm thu.

c. Về chủng loại, chất lượng vật tư và thiết bị:

- Tất cả vật tư, vật liệu, cấu kiện, bán thành phẩm đưa vào công trình sử dụng đều là mới và phải được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình và phải đúng theo quy định về tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam. Những mặt hàng nào không được nghiệm thu phải được Nhà thầu đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

- Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị sẽ được sử dụng, lắp đặt cho gói thầu (kèm theo cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp theo yêu cầu nêu tại chương III), trong đó nêu các thông tin:

- + Tên, chủng loại, thương hiệu.
- + Ký, mã hiệu (nếu có).
- + Đặc tính kỹ thuật.
- + Tính năng kỹ thuật.
- + Tiêu chuẩn chất lượng.
- + Trình độ công nghệ sản xuất.
- + Hệ thống quản lý chất lượng chế tạo sản phẩm.

Tất cả các vật tư, nguyên vật liệu, thiết bị Nhà thầu đưa vào thực hiện gói thầu phải theo đúng quy cách, chủng loại, phải có phiếu kiểm nghiệm và mẫu thử phải có xác nhận của tư vấn giám sát trước khi đưa vào thi công được mô tả trong các bản vẽ thiết kế, thuyết minh kỹ thuật, dự toán, đáp ứng các yêu cầu thiết kế và các tiêu chuẩn kỹ thuật Việt Nam có liên quan, cụ thể:

TT	Vật Liệu	Tiêu chuẩn (tương đương hoặc cao hơn)
1	Xi măng Pooc lăng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN2682-1992
2	Cát xây dựng	TCVN1770-1986 và TCXD127-1985
3	Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa – Phương pháp thử	TCVN 7572-1-20 : 2006
4	Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 7570:2006
5	Sơn lót nội, ngoại thất	Maxilite, Spec hoặc tương đương cao hơn
6	Sơn phủ nội, ngoại thất	Maxilite, Spec hoặc tương đương cao hơn
7	Tấm thạch cao, dày 9mm	Vĩnh Tường hoặc tương đương cao hơn

8	Trần nhựa + khung xương	Vĩnh Tường hoặc tương đương cao hơn
9	Tole song mạ màu AZ50, dày 0.45mm, khổ 1.07m	Hoa Sen, Đông Á hoặc tương đương cao hơn
10	Xà gỗ thép hộp	Hòa Phát hoặc tương đương cao hơn
11	Thép ống STK	Hòa Phát hoặc tương đương cao hơn
12	Thép mạ kẽm các loại	Hòa phát hoặc tương đương cao hơn
13	Thép tròn, thép gân xây dựng	Thép Miền Nam hoặc tương đương cao hơn
14	Gạch lát	Thiên Thanh hoặc tương đương cao hơn
15	Gạch ống, gạch thẻ	TCVN
16	Cửa đi khung nhôm	Xingfa hoặc tương đương cao hơn
17	Cửa sổ khung nhôm	Xingfa hoặc tương đương cao hơn
18	Thép tròn	Miền Nam hoặc tương đương cao hơn.
19	Các vật tư còn lại	Theo hồ sơ thiết kế, dự toán được phê duyệt.

- Trước khi đưa vào sử dụng, tất cả các vật tư, vật liệu chính phải được kiểm tra bằng cách lấy mẫu theo xác suất lô hàng, đợt nhập hàng để kiểm tra. Tư vấn giám sát sẽ căn cứ vào kết quả thí nghiệm, các quy cách, xuất xứ của vật tư, vật liệu để xem xét chấp thuận việc sử dụng. Nhà thầu tham dự thầu đề xuất cụ thể một loại vật liệu dự thầu.

- Danh mục các vật tư vật liệu chính phải thí nghiệm trước khi sử dụng được quy định tại văn bản chấp thuận kế hoạch quản lý chất lượng trong cuộc họp chuẩn bị thi công.

- Với mọi sự thay đổi nguồn cung cấp vật liệu, Nhà thầu đều phải tiến hành các thủ tục thí nghiệm kiểm tra như ban đầu. Nghiêm cấm Nhà thầu tự ý thay đổi chủng loại vật liệu.

a. Yêu cầu kỹ thuật:

- Các thiết bị luôn ở trạng thái hoạt động tốt, phù hợp với yêu cầu của dây chuyền công nghệ thi công.

- Các thiết bị thi công phải được Tư vấn giám sát kiểm tra và chấp nhận trước khi cho phép thi công về tính năng hoạt động, tình trạng kỹ thuật của thiết bị, độ chính xác của các dụng cụ đo lường trên thiết bị. Các thiết bị chỉ được tham gia thi công khi đã qua công tác thi công thí điểm, nếu muốn thay

đôi thiết bị thi công khác (dù một thiết bị) thì Nhà thầu phải làm lại công tác thí điểm cho toàn bộ hệ thống thiết bị thi công mới.

5. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có): Bảo hành công trình 12 tháng kể từ ngày bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

6. Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ (nếu có).

- Nhà thầu tổ chức giáo dục cán bộ, công nhân công trường về ý thức phòng chống cháy nổ trong quá trình làm việc tại công trường.

- Nhà thầu phải tập kết vật tư, vật liệu và các trang thiết bị, các vật dễ cháy nổ cách xa các nguồn gây cháy như bếp, nguồn điện.

- Nhà thầu phải bố trí các trang thiết bị và phương tiện cứu hỏa tại công trường, sẵn sàng đối phó khi có hỏa hoạn xảy ra như bể nước, bể cát, bình cứu hỏa...

- Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần nêu rõ công tác tổ chức phòng chống cháy, nổ tại công trường và liệt kê các trang thiết bị và phương tiện cứu hỏa sẽ bố trí tại hiện trường.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường.

a. Nhà thầu nghiêm túc thực hiện các quy định hiện hành của Nhà nước và địa phương về các nội dung sau:

- Bảo vệ môi trường về tiếng ồn đối với các khu vực thi công đông dân cư.

- Độ rung, chấn động gây ra do các thiết bị thi công.

- Ô nhiễm không khí do khói, bụi đất, các khí độc thải ra trong quá trình thi công như nấu nhựa đường, thảm bê tông nhựa.

- Ô nhiễm nguồn nước.

- Xử lý chất thải rắn không có khả năng phân huỷ.

- Xử lý chất thải lỏng.

- Các điều kiện về vệ sinh trong sinh hoạt của công trường.

b. Nhà thầu thực hiện các yêu cầu cụ thể sau để đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường:

- Phổ biến và giáo dục cán bộ, công nhân viên về ý thức giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ môi trường.

- Có biện pháp thi công hợp lý để hạn chế tiếng ồn, rung động, ô nhiễm khói bụi đối với các khu vực dân cư nói chung và đối với công trường nói riêng.

- Tập kết vật liệu gọn gàng. Không đổ vật liệu, chất thải, đất đào bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước trong khu vực. Đặc biệt là các vật tư, vật liệu độc hại như dầu, nhớt, nhựa đường, bê tông nhựa.

- Nhà thầu tổ chức việc vận chuyển các loại vật liệu bằng ô tô vào những thời điểm hợp lý, xe có phủ bạt và thường xuyên tưới nước, quét dọn đất cát trên đường vận chuyển để giảm thiểu khói bụi.

- Thường xuyên tổ chức dọn vệ sinh tại công trường.
- Bố trí khu vực sinh hoạt cho công trường riêng biệt và hợp lý, tránh bố trí đầu gió để không làm ảnh hưởng đến vệ sinh chung.
- Chịu trách nhiệm về những hậu quả xấu do mình gây ra

8. Yêu cầu về an toàn lao động.

a. Nhà thầu phải có phương án tổ chức và các biện pháp cụ thể sẽ áp dụng để đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công công trình bao gồm các nội dung:

- Tổ chức công tác đảm bảo an toàn lao động chung cho toàn công trường.
- Đảm bảo an toàn lao động cho người và phương tiện trực tiếp tham gia thi công.
- Đảm bảo an toàn lao động cho người thứ ba.
- Các vị trí nguy hiểm, có thể xảy ra tai nạn, Nhà thầu phải bố trí biển thông báo, quây rào.

b. Cán bộ, công nhân làm việc trong công trường phải thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn lao động, có đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, quần áo, ủng, mũ bảo hộ và các thiết bị cần thiết khác.

c. Nhà thầu phải có tính toán về an toàn về biện pháp tổ chức thi công chi tiết và các kết cấu phụ trợ, các thiết bị chống đỡ, neo giữ... phục vụ thi công. Khi thấy cần thiết, Tư vấn giám sát được quyền yêu cầu Nhà thầu chứng minh về tính an toàn của biện pháp tổ chức thi công của mình bằng các tính toán cụ thể.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công.

Nhà thầu phải đề xuất biện pháp huy động và bố trí nhân lực, thiết bị thi công trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ tổ chức thi công trình Bên mời thầu duyệt sau khi trúng thầu.

a. Huy động nhân lực:

- Số lượng nhân lực được huy động trong từng giai đoạn thi công.
- Trong trường hợp có sự thay đổi nhân lực, Nhà thầu phải báo cáo và được sự đồng ý của Tư vấn giám sát. Trường hợp thay đổi các cán bộ chủ chốt trong bộ máy điều hành và tổ chức thi công công trình, Nhà thầu phải có văn bản báo cáo và trình bày rõ nguyên nhân thay đổi và được Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát chấp thuận trước khi tiến hành thay đổi nhân sự.

- Danh sách nhân sự huy động và các quyết định thay đổi, bổ sung nhân sự của Nhà thầu được Chủ đầu tư chấp thuận là căn cứ để Tư vấn giám sát kiểm tra nhân lực thực tế huy động của Nhà thầu tại hiện trường.

- Yêu cầu cụ thể về nhân lực của Nhà thầu đối với gói thầu này như sau: Nhà thầu đăng ký danh sách cán bộ phục vụ gói thầu với các thông tin cụ thể như tên, năm sinh, trình độ chuyên môn, số năm kinh nghiệm, các công trình đã tham gia.

Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu thay đổi bất cứ một vị trí nào trong bộ máy điều hành nếu thấy rằng vị trí đó không đạt yêu cầu.

b.Huy động thiết bị:

Nhà thầu có trách nhiệm huy động đầy đủ, đúng và hợp lý nhân lực, thiết bị cho từng giai đoạn, đảm bảo thi công công trình theo đúng tiến độ Nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu và Hợp đồng ký kết với Bên mời thầu. Trong trường hợp có nguy cơ bị chậm tiến độ, Nhà thầu phải huy động bổ sung nhân lực và máy móc để đẩy nhanh tiến độ thi công.

10.Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

Nhà thầu phải tổ chức hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng nội bộ theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản có liên quan hướng dẫn thực hiện. Nhà thầu tiến hành giám sát và kiểm tra chất lượng các công việc xây dựng, hạng mục công trình trong quá trình thi công và nghiệm thu sau khi hoàn thành rồi mới báo Tư vấn giám sát kiểm tra, nghiệm thu.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Đính kèm E-HSMT.